

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 482/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất của Công ty cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ văn bản số 2579/TTg-KTN ngày 16 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ chấp thuận dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất; Quyết định số 9016/QĐ-DKVN ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt dự án đầu tư Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất; Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 0551553522 do Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất cấp ngày 21 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ hồ sơ đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất do Công ty cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn nộp;

Theo báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án Nâng cấp mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất tại các văn bản: số 88/BC-BKHĐT ngày 05 tháng 01 năm 2023, số 2619/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 06 tháng 4 năm 2023, số 3178/BKHĐT-GSTĐĐT ngày 27 tháng 4 năm 2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư; ý kiến thẩm định của Bộ Xây dựng (các văn bản: số 4779/BXD-HĐXD ngày 25 tháng 10 năm 2022, số 1037/BXD-KTXD ngày 21 tháng 3 năm 2023); Bộ Công Thương (các văn bản: số 5848/BCT-DKT ngày 29 tháng 9 năm 2022, số 997/BCT-DKT ngày 28 tháng 02 năm 2023); Bộ Khoa học và Công nghệ (văn bản số 2608/BKHCN-ĐTĐ ngày 23 tháng 9 năm 2022); Bộ Tài nguyên và Môi trường (văn bản số 5955/BTNMT-KHTC ngày 06 tháng 10 năm 2022); Bộ Giao thông vận tải (văn bản số 9328/BGTVT-MT ngày 13 tháng 9 năm 2022); Bộ Quốc phòng (văn bản số 3638/BQP-TM ngày 23 tháng 10 năm 2022); Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (văn bản số 1721/UBQLV-NL ngày 28 tháng 10 năm 2022); Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi (văn bản số 4649/UBND-KTN ngày 15 tháng 9 năm 2022); Bộ Tài chính (văn bản số 11699/BTC-TCĐN ngày 11 tháng 11 năm 2022).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư của Dự án Nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất đã được Thủ tướng Chính phủ chấp thuận tại văn bản số 2579/TTg-KTN ngày 16 tháng 12 năm 2014, được Tập đoàn Dầu khí Việt Nam phê duyệt tại Quyết định số 9016/QĐ-DKVN ngày 22 tháng 12 năm 2014; được Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số 0551553522 ngày 21 tháng 6 năm 2016, với những nội dung điều chỉnh như sau:

1. Thông tin của Nhà đầu tư được điều chỉnh thành:

- Tên nhà đầu tư: Công ty cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn.
- Địa chỉ trụ sở: số 208 đại lộ Hùng Vương, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- Đăng ký kinh doanh: số 4300378569 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ngãi cấp lần đầu ngày 05 tháng 6 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 08 tháng 11 năm 2021.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Ngọc Dương, sinh ngày 29 tháng 11 năm 1975, quốc tịch: Việt Nam; căn cước công dân số: 036075000147 do Cục Cảnh sát đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư cấp ngày 30 tháng 9 năm 2014, địa chỉ thường trú: 41 Ngõ 182 Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội, Việt Nam, chỗ ở hiện tại: Nhà LK131, Khu tập thể Dầu khí, tổ 6, phường Trần Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam, chức vụ: Tổng Giám đốc.

2. Mục tiêu đầu tư được điều chỉnh thành:

Đầu tư nâng cấp, mở rộng Nhà máy lọc dầu Dung Quất hiện hữu để:

- Nâng công suất chế biến của nhà máy từ 148.000 thùng/ngày lên 171.000 thùng/ngày.
- Sản phẩm đáp ứng tiêu chuẩn EURO V.
- Đáp ứng tiêu chuẩn môi trường theo lộ trình bắt buộc áp dụng của Chính phủ.
- Nâng cao độ linh động lựa chọn dầu thô, đảm bảo nguồn dầu thô cung cấp lâu dài và có hiệu quả cho Nhà máy.
- Nâng cao hiệu quả đầu tư Nhà máy lọc dầu Dung Quất.
- Góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế và xã hội của cả nước, đặc biệt khu vực Trung bộ.

3. Quy mô đầu tư được điều chỉnh thành:

- Bổ sung và nâng cấp các phân xưởng công nghệ, phụ trợ, ngoại vi để đáp ứng công suất nhà máy 171.000 thùng/ngày, gồm:

+ Bổ sung 05 phân xưởng công nghệ bản quyền mới gồm: (1) Phân xưởng xử lý xăng bằng hydro (GHDT); (2) Phân xưởng xử lý diesel bằng hydro (DHDT); (3) Phân xưởng Alkyl hoá (ALK); (4) Phân xưởng sản xuất hydro (HGU); (5) Phân xưởng thu hồi lưu huỳnh (SRU3/4).

+ Bổ sung 02 phân xưởng công nghệ không bản quyền gồm: (1) Phân xưởng xử lý nước chua (SWS2) và (2) Phân xưởng tái sinh Amin (ARU2).

+ Các phân xưởng công nghệ cần hiệu chỉnh, cải hoán: (1) Phân xưởng chưng cất dầu thô (CDU); (2) Phân xưởng cracking xúc tác tầng sôi (RFCC); (3) Phân xưởng xử lý Naptha bằng Hydro (NHT); (4) Phân xưởng Isome hóa (ISOM); (5) Phân xưởng reforming xúc tác liên tục (CCR); (6) Phân xưởng thu hồi propylen (PRU); (7) Phân xưởng xử lý dầu hỏa (KTU); (8) Phân xưởng xử lý khí hóa lỏng (LTU); (9) Phân xưởng xử lý dầu nhẹ bằng Hydro (LCO-HDT).

+ Các phân xưởng phụ trợ, ngoại vi: thực hiện cải hoán, lắp mới một số hạng mục, thiết bị hoặc cụm phân xưởng để đáp ứng công suất tăng thêm của nhà máy.

- Công suất:

TT	Sản phẩm	Đơn vị tính trên ngày	Công suất	
			Hiện tại	Sau khi nâng cấp, mở rộng
1	Khí hóa lỏng (LPG)	Tấn	1.018	1.049
2	Propylen/Polypropylen	Tấn	462	685
3	Xăng các loại	Nghìn thùng	65,9	79,7
4	Nhiên liệu phản lực/dầu hỏa (Jet A-1/kerosene)	Nghìn thùng	5,3	13,1
5	Nhiên liệu diesel (DO)	Nghìn thùng	53,2	59,2
6	Nhiên liệu đốt lò (FO)	Nghìn thùng	7	0
7	Lưu huỳnh	Tấn	13	56,7
8	Công suất dầu thô chế biến	Nghìn thùng	148	171

- Quy mô sử dụng đất: khoảng 51,67 ha, gồm: 41,01 ha mở rộng thêm và 10,66 ha đất dự phòng hiện có bên trong Nhà máy hiện hữu, không sử dụng mặt biển.

4. Vốn đầu tư, cơ cấu nguồn vốn được Nhà đầu tư đăng ký điều chỉnh thành:

- Tổng vốn đầu tư: khoảng 31.235 tỷ đồng, tương đương 1,257 tỷ USD (theo tỷ giá: 01 USD = 24.858 VND), gồm:

Số TT	Nội dung chi	VND (tỷ đồng)	USD (triệu)
1	Chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư	235,3	9,5
2	Chi phí xây dựng	11.726,5	471,7
3	Chi phí thiết bị	8.395,7	337,7
4	Chi phí quản lý dự án	485,9	19,5
5	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	3.303,6	132,9
6	Chi phí khác	3.850,8	154,9
7	Chi phí dự phòng	3.237,4	130,2
	Cộng	31.235	1.257

- Nguồn vốn (theo cơ cấu vốn chủ sở hữu/vốn vay: 40/60, Nhà đầu tư được xem xét điều chỉnh cơ cấu vốn chủ sở hữu/vốn vay cho phù hợp với thực tế khả năng cân đối nguồn và đem lại hiệu quả cao hơn):

+ Vốn chủ sở hữu: 12.494 tỷ đồng, tương đương: 503 triệu USD.

+ Vốn vay: 18.741 tỷ đồng, tương đương 754 triệu USD.

- Vốn cần phải cân đối nguồn là: 27.299 tỷ đồng (được tính từ sơ bộ tổng mức đầu tư trừ (-) thuế VAT được hoàn và chi phí đã thực hiện), gồm:

+ Vốn chủ sở hữu: 10.920 tỷ đồng.

+ Vốn vay: 16.379 tỷ đồng.

5. Tiến độ thực hiện được điều chỉnh thành:

- Triển khai Hợp đồng EPC: dự kiến 37 tháng.

- Đưa vào vận hành: Quý I năm 2028.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án đầu tư:

1. Các Bộ:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư: chịu trách nhiệm về nội dung báo cáo kết quả thẩm định điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án theo đúng quy định của pháp luật; theo chức năng nhiệm vụ, hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện các nội dung dự án về đầu tư bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

- Bộ Xây dựng: chịu trách nhiệm về nội dung thẩm định sơ bộ tổng mức đầu tư Dự án điều chỉnh; hướng dẫn nhà đầu tư triển khai các bước tiếp theo bảo đảm thực hiện nguyên tắc tính đúng, tính đủ và các quy định khác của pháp luật về xây dựng; hướng dẫn Nhà đầu tư các giải pháp nhằm rút ngắn tiến độ triển khai Dự án.

- Bộ Công Thương: chịu trách nhiệm về các nội dung thẩm định về điều chỉnh quy mô công suất, cấu hình công nghệ, kỹ thuật, tiến độ của Dự án điều chỉnh; cập nhật công suất Nhà máy lọc dầu Dung Quất sau điều chỉnh vào Quy hoạch tổng thể năng lượng quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; có phương án cân đối cung cầu xăng dầu phù hợp với việc điều chỉnh Dự án, bảo đảm đáp ứng đủ nhu cầu về xăng dầu và an ninh năng lượng quốc gia; thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành đối với Dự án theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Bộ Quốc phòng và Bộ Công an: hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Dự án đảm bảo các quy định về an ninh, quốc phòng.

- Bộ Khoa học và Công nghệ: hướng dẫn, giám sát, kiểm tra việc mua bán quyền công nghệ, chuyển giao công nghệ và các nội dung khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ.

- Bộ Tài nguyên và Môi trường: hướng dẫn, kiểm tra, giám sát công tác bảo vệ môi trường và các nội dung khác liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ.

2. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp: thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan đại diện chủ sở hữu nhà nước trong đề xuất, chỉ đạo thực hiện Dự án, bảo toàn và phát triển vốn nhà nước theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

3. Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi:

- Rà soát, xử lý dứt điểm theo thẩm quyền các nội dung liên quan đến việc chuyển đổi rừng, đất trồng lúa; công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư giải phóng mặt bằng; nghĩa vụ tài chính về đất đai; diện tích đất, mặt biển không sử dụng cho Dự án điều chỉnh.

- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Dự án theo quy định.

4. Tập đoàn Dầu khí Việt Nam: chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Dự án bảo đảm thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, tài nguyên môi trường, chuyển giao công nghệ và các pháp luật khác có liên quan và cam kết tiến độ thực hiện Dự án; bảo đảm tiến độ thực hiện Dự án phù hợp với lộ trình áp dụng tiêu chuẩn khí thải tại Quyết định số 49/2011/QĐ-TTg ngày 01 tháng 9 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ,

góp phần bảo đảm an ninh năng lượng; kịp thời có phương án hỗ trợ trong trường hợp nhà đầu tư có khó khăn về huy động nguồn vốn để thực hiện Dự án.

5. Công ty cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn: chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Thủ tướng Chính phủ, các cơ quan thanh tra, kiểm tra và các cơ quan liên quan về tính chính xác, trung thực của hồ sơ đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư; chịu trách nhiệm toàn diện về kết quả triển khai Dự án giai đoạn trước; tiếp tục tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan phối hợp để tổ chức lập, thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi theo quy định của pháp luật, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định, trong đó đặc biệt lưu ý tổng mức đầu tư Dự án điều chỉnh phải bảo đảm thực hiện đúng nguyên tắc tính đúng, tính đủ và các quy định khác của pháp luật; triển khai thực hiện và quản lý Dự án theo đúng quy định của pháp luật bảo đảm tính an toàn và khả thi; chịu trách nhiệm bảo đảm đủ nguồn vốn để thực hiện Dự án điều chỉnh; có phương án đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án, phấn đấu đưa vào vận hành trước năm 2026 theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 34/TB-VPCP ngày 17 tháng 02 năm 2023; chịu trách nhiệm về hiệu quả đầu tư Dự án điều chỉnh.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành, những nội dung khác liên quan đến Dự án không được điều chỉnh tại Quyết định này thì giữ nguyên giá trị.

2. Bộ trưởng các Bộ: Quốc phòng, Công an, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Công Thương, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ; Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam; Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Chủ tịch Hội đồng thành viên Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi; Nhà đầu tư và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./..

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ: QP, CA, KH&ĐT, XD, CT, TC, TN&MT, GTVT, KH&CN;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Ủy ban QLVNN tại doanh nghiệp;
- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam;
- UBND tỉnh Quảng Ngãi;
- Ban QLKT Dung Quất;
- Công ty cổ phần lọc hóa dầu Bình Sơn;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, NN, KTTH, PL, QH&P;
- Lưu: VT, CN (2).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Trần Hồng Hà